

BÁO CÁO CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ THÁNG 10/2019



Tóm tắt tổng quan

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong tháng 10 duy trì trạng thái mở rộng với mức tăng đạt 9.2% YoY, giảm nhẹ so với số liệu tháng 9, chủ yếu do sự sụt giảm mạnh của ngành sản xuất than cốc và dầu mỏ tinh chế. Tuy nhiên, chỉ số PMI giảm tháng thứ 3 liên tiếp, xuống chỉ còn 50 điểm – mức thấp nhất trong vòng 4 năm qua sẽ là yếu tố đáng lo ngại cho ngành chế biến chế tạo giai đoạn cuối năm khi tốc độ tăng trưởng của số lượng đơn đặt hàng mới giảm mạnh.

Lạm phát trong 2 tháng cuối cũng là yếu tố cần được theo dõi chặt chẽ khi diễn biến giá thịt lợn đang biến động khó lường.

Cán cân thương mại trong tháng 11 và 12 nhiều khả năng sẽ nghiêng về nhập siêu khi các doanh nghiệp sẽ nhập lượng lớn hàng hóa sản xuất và tiêu dùng nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất cuối năm và chuẩn bị cho Tết Nguyên Đán.

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng trong 2 tháng cuối năm nhiều khả năng sẽ không còn dư thừa khi Thông tư số 58/2019/TT-BTC có hiệu lực sẽ ảnh hưởng đến nguồn tiền gửi của KBNN tại các NHTM. Bên cạnh đó, nhu cầu huy động vốn cũng thường tăng cao trong giai đoạn cuối năm

Tỷ giá nhìn chung sẽ vẫn duy trì trạng thái ổn định trong 2 tháng tới khi nguồn cung ngoại tệ (kiều hối, FDI giải ngân) vẫn duy trì trạng thái tăng trưởng tốt

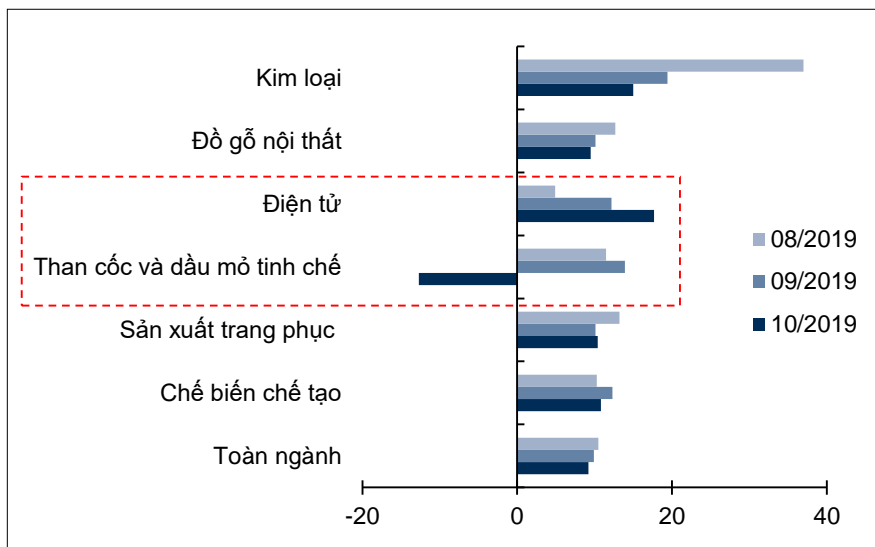
Thái Thị Việt Trinh – Chuyên viên vĩ mô – trinhtt@kbsec.com.vn

1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong tháng 10 duy trì trạng thái mở rộng với mức tăng đạt 9.2% YoY, giảm nhẹ so với số liệu tháng 9, chủ yếu do sự sụt giảm mạnh của ngành sản xuất than cốc và dầu mỏ tinh chế

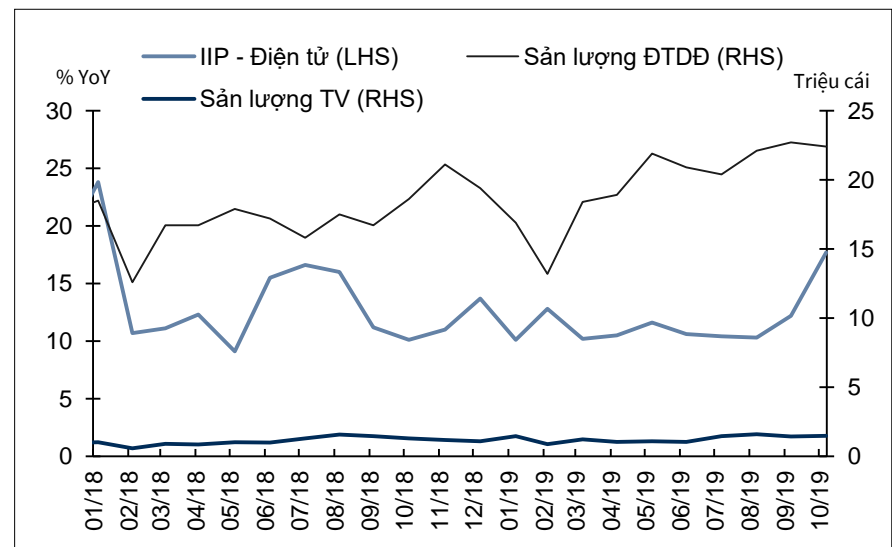
- Ngành chế biến chế tạo là điểm sáng trong tháng với mức tăng trưởng khá (+10.8% YoY), tháng thứ 17 liên tiếp duy trì ở mức tăng 2 chữ số
 - Trong các ngành cấp 2, ngành sản xuất sản phẩm điện tử duy trì mức tăng trưởng cao (+17.7% YoY) với sản lượng tăng mạnh ở sản xuất điện thoại di động và ti vi (lần lượt tăng 20.4% và 14.4% YoY)
 - Trong khi đó, ngành sản xuất than cốc và dầu mỏ tinh chế sụt giảm mạnh (-12.7% YoY) do nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn ngừng hoạt động trong vòng 45 ngày kể từ tháng 10 nhằm mục đích bảo dưỡng kỹ thuật
 - Ngành sản xuất kim loại, với đóng góp chủ yếu từ Formosa hiện đã đi vào hoạt động ổn định nên mức tăng không còn đột biến như các tháng trước (+15% YoY)
 - Các ngành được cho là hưởng lợi từ chiến tranh thương mại (sản xuất trang phục và đồ gỗ nội thất) vẫn duy trì mức tăng trưởng ổn định (~ 10% YoY)

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) theo 1 số ngành cấp 2 chính



Nguồn: TCTK, KBSV

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ngành điện tử và sản lượng sản xuất



Nguồn: TCTK, KBSV

2. Chỉ số PMI và bán lẻ

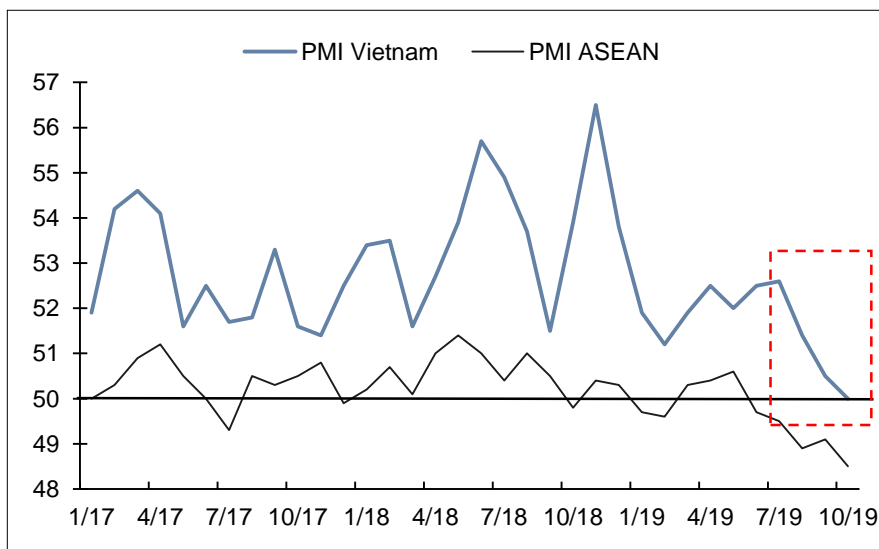
Bên cạnh IIP, chỉ số PMI, đo lường sức khỏe của ngành chế biến chế tạo lại cho thấy một kịch bản không mấy khả quan về ngành sản xuất của Việt Nam trong tháng 10. Chỉ số này đã giảm tháng thứ 3 liên tiếp, xuống chỉ còn 50 điểm – mức thấp nhất trong vòng 4 năm qua

- Sự yếu kém trong tháng 10 tập trung ở các công ty sản xuất hàng hóa trung gian
- Điểm sáng là số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng, tuy nhiên tốc độ tăng đã có sự chậm lại rõ rệt

Về cơ bản, với 2 phương pháp tiếp cận khác nhau, IIP được tính toán từ số liệu sản lượng sản xuất của các ngành kinh tế (nguồn cung), trong khi đó PMI là chỉ số được xây dựng dựa trên những kỳ vọng của doanh nghiệp sản xuất (nguồn cầu) nên xuất hiện xu hướng đối lập giữa PMI và IIP. Tuy vậy, việc chỉ số PMI giảm 3 tháng liên tiếp là yếu tố đáng lo ngại cho chỉ số IIP trong các tháng sắp tới, với việc số lượng đơn đặt hàng mới có tốc độ chậm lại, và điều này nhiều khả năng sẽ tác động tới tăng trưởng GDP Quý 4

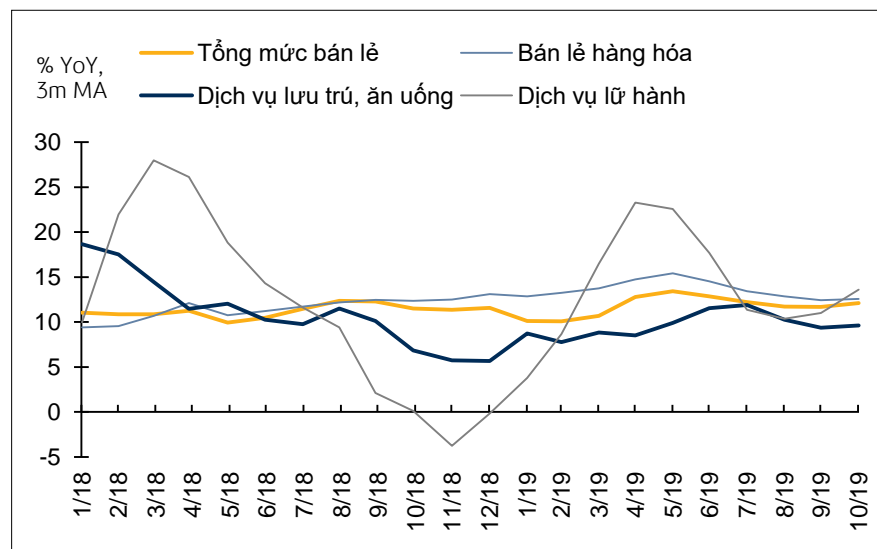
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng có tốc độ tăng trưởng ở mức cao (+12.42% YoY), cho thấy nhu cầu nội địa vẫn duy trì tích cực

Chỉ số PMI Việt Nam và Asean



Nguồn: TCTK, KBSV

Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ



Nguồn: TCTK, KBSV

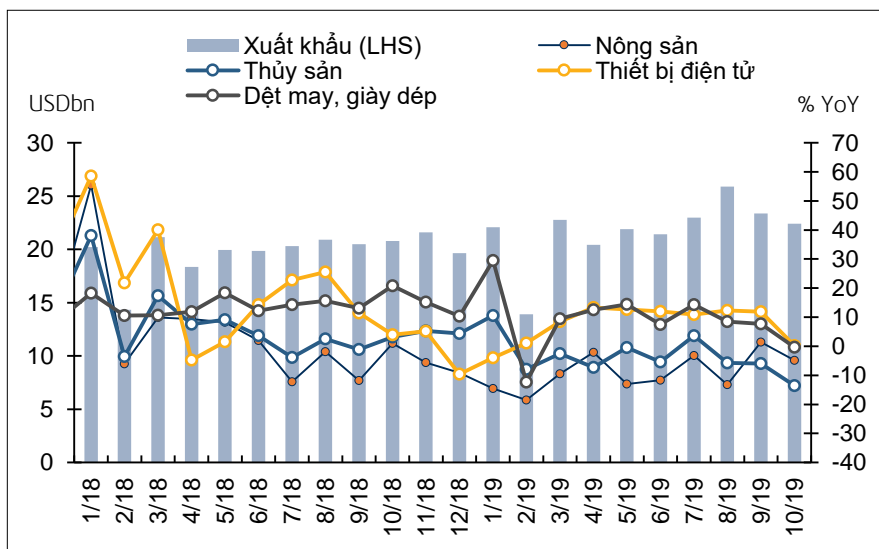
3. Cán cân thương mại - Xuất nhập khẩu hàng hóa

Cán cân thương mại hàng hóa tháng 10 ước tính nhập siêu 100 triệu USD. Khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2.37 tỷ USD, khu vực FDI (kể cả dầu thô) xuất siêu 2.27 tỷ USD. Trong đó:

- **Xuất khẩu quay đầu giảm nhẹ trong tháng 10 (-4.1% MoM, -0.8% YoY)** do Samsung kết thúc đợt đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm phiên bản mới Galaxy Note 10 làm cho *xuất khẩu điện thoại và linh kiện giảm 0.9% YoY*
 - Xuất khẩu khu vực kinh tế trong nước tăng cao 11.7% YoY, trong khi khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) giảm 5.5% YoY
- Về nhập khẩu hàng hóa, **kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 10 ước tính đạt 22.8 tỷ USD, +3.5% MoM và 3.5% YoY**, trong đó khu vực trong nước và FDI lần lượt tăng 5.8% và 1.9% YoY. Nếu so với cùng kỳ năm ngoái, điểm tích cực là nhập khẩu hàng hóa sản xuất vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực (~10% YoY)

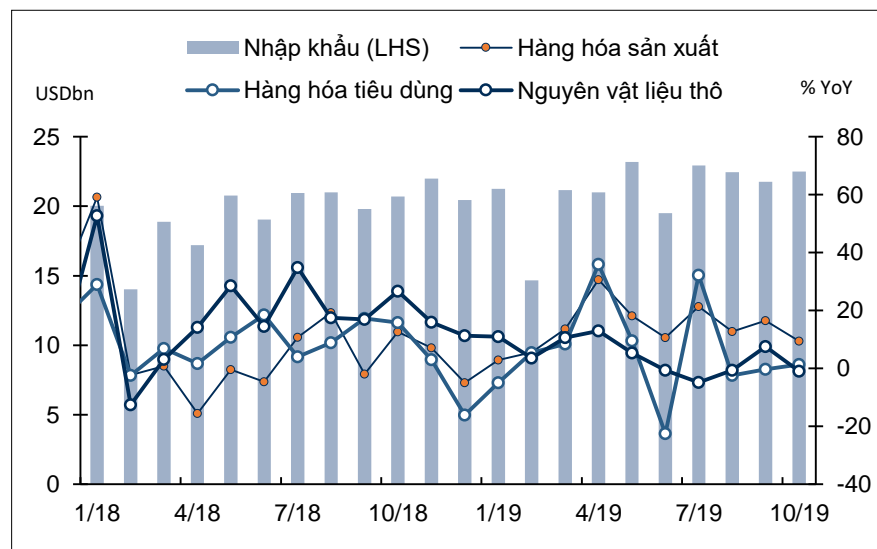
Cán cân thương mại trong tháng 11 và 12 nhiều khả năng sẽ nghiêng về nhập siêu khi các doanh nghiệp sẽ nhập lượng lớn hàng hóa sản xuất và tiêu dùng nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất cuối năm và chuẩn bị cho Tết Nguyên Đán. Bên cạnh đó, Samsung sẽ tăng cường nhập khẩu các linh kiện điện tử nhằm phục vụ cho đợt ra mắt sản phẩm mới vào Quý 1 năm sau

Biến động các nhóm ngành XK chính



Nguồn: TCTK, TCHQ, KBSV

Biến động các nhóm ngành NK chính



Nguồn: TCTK, TCHQ, KBSV

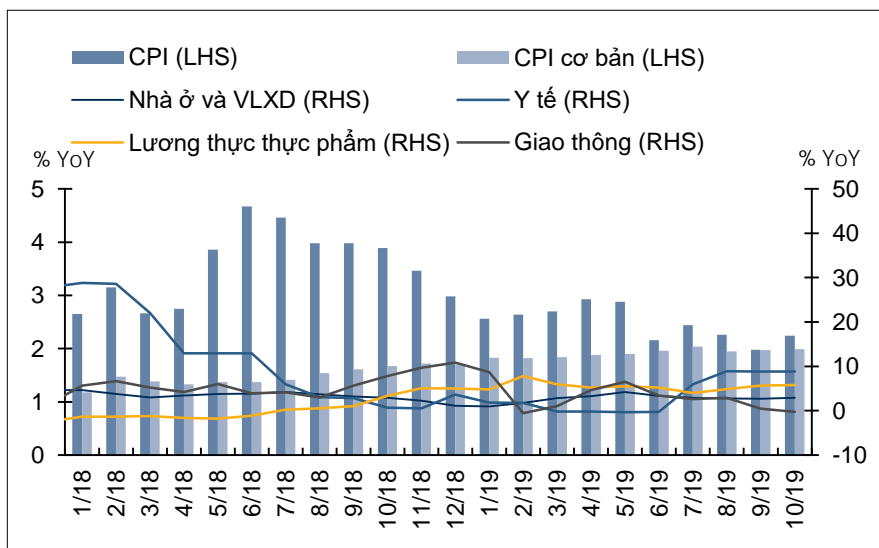
4. Lạm phát (CPI)

CPI bình quân 10 tháng đầu năm chỉ tăng 2.48% YoY – mức tăng bình quân 10 tháng thấp nhất trong vòng 3 năm qua. Lạm phát cơ bản trong tháng 10 tiếp tục xu hướng ổn định, +0.15% MoM và 1.99% YoY. Lạm phát cơ bản bình quân 8 tháng đạt 1.89% YoY

- *Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+1.04% MoM)* là nhóm ngành tác động mạnh nhất đến CPI chung, trong đó đóng góp chủ yếu đến từ nhóm thực phẩm (+1.57% MoM). Giá thịt lợn tăng (7.85% MoM) do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi làm giảm nguồn cung thịt lợn và đóng góp vào 0.33 điểm phần trăm vào chỉ số CPI chung
- *Nhóm giao thông tăng 0.99% MoM* do ảnh hưởng từ các đợt điều chỉnh giá xăng dầu (tăng giá xăng, dầu vào thời điểm 1/10/2019 và điều chỉnh giảm nhẹ vào thời điểm 16/10/2019) làm chỉ số giá xăng, dầu tăng 2.22% (tác động làm CPI chung tăng 0.1%)
- *Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0.53%* chủ yếu do giá gas trong nước điều chỉnh tăng vào thời điểm 1/10/2019 làm chỉ số giá gas tăng 7.62% (làm CPI chung tăng 0.09%)

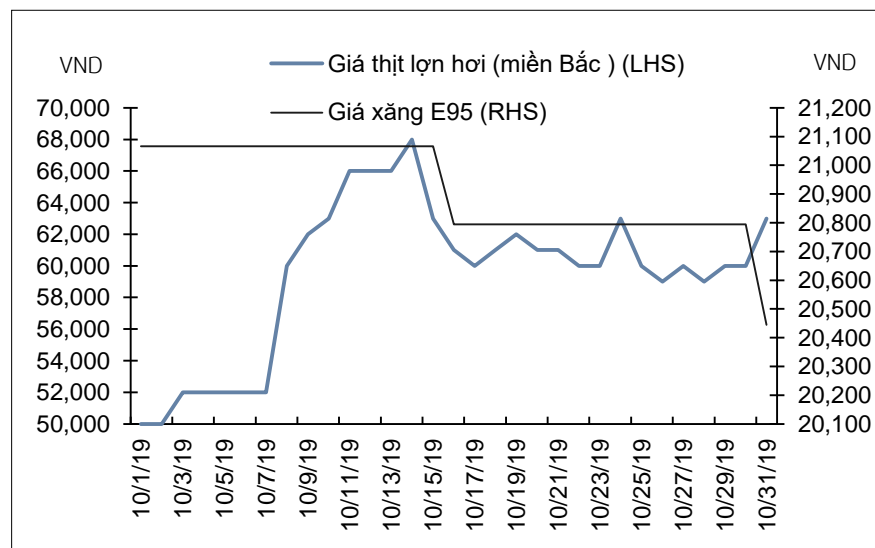
Trong 2 tháng cuối năm, chúng tôi dự báo chỉ số CPI theo tháng vẫn giữ ở mức cao, lần lượt là 0.6% và 1.2% MoM, tiếp tục chịu ảnh hưởng của giá thịt heo. Tuy nhiên, chỉ số CPI bình quân năm 2019 sẽ vẫn duy trì ở mức khả quan – 2.7% YoY, thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu đặt ra (4%)

Biến động chỉ số CPI



Nguồn: TCTK, KBSV

Biến động giá thịt lợn hơi và giá xăng dầu trong tháng 10



Nguồn: KBSV

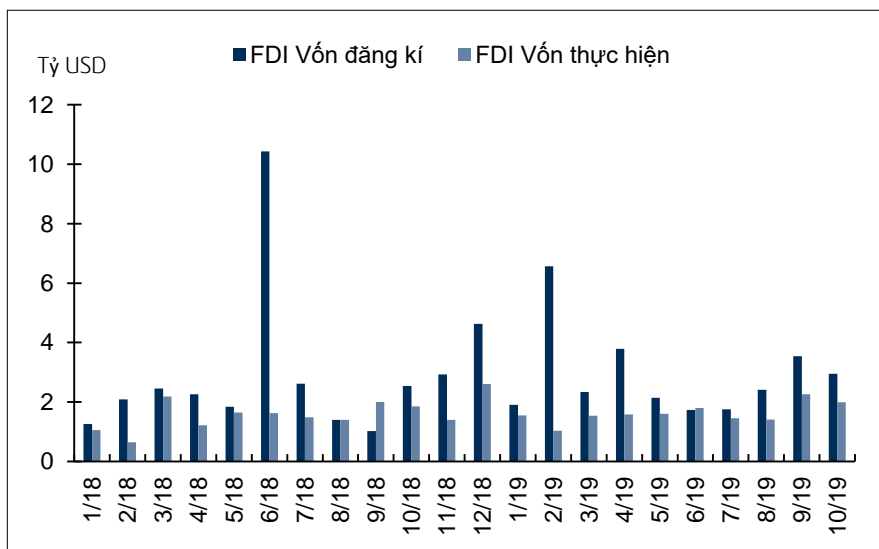
5. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Vốn FDI đăng kí cấp mới trong tháng 10 đạt mức cao nhất từ đầu năm đến nay, với giá trị đạt 1.86 tỷ USD. Tính chung cho 10 tháng, tổng giá trị vốn FDI đăng kí cấp mới, tăng thêm và vốn cổ phần đạt 29.1 tỷ USD, tăng tới 10.3% so với cùng kỳ

- Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo vượt trội với tổng số vốn đạt 19.8 tỷ USD, chiếm 68.1% tổng vốn đầu tư đăng kí. Lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản và bán buôn bán lẻ lần lượt chiếm vị trí thứ 2 và thứ 3 tổng vốn đăng kí
- Hồng Kong là đối tác có lượng FDI đăng kí lớn nhất trong 10 tháng đầu năm, nhờ dự án vốn góp mua cổ phần vào công ty TNHH Vietnam Beverage tại Hà Nội, chiếm gần 60% tổng vốn đầu tư của Hồng Kong
- Hàn Quốc và Trung Quốc là 2 đối tác có vốn FDI cấp mới lớn nhất trong 10 tháng, với giá trị lần lượt đạt 2.7 và 2.1 tỷ USD. Đáng chú ý, vốn FDI cấp mới đến từ Trung Quốc tăng gấp 2.5 lần so với cùng kỳ, với các dự án lớn tập trung vào ngành chế biến chế tạo như sản xuất lốp xe. Xu hướng này cũng đã thấy xuất hiện rõ ràng ở các nước trong khu vực như Thái Lan, Indonesia,...

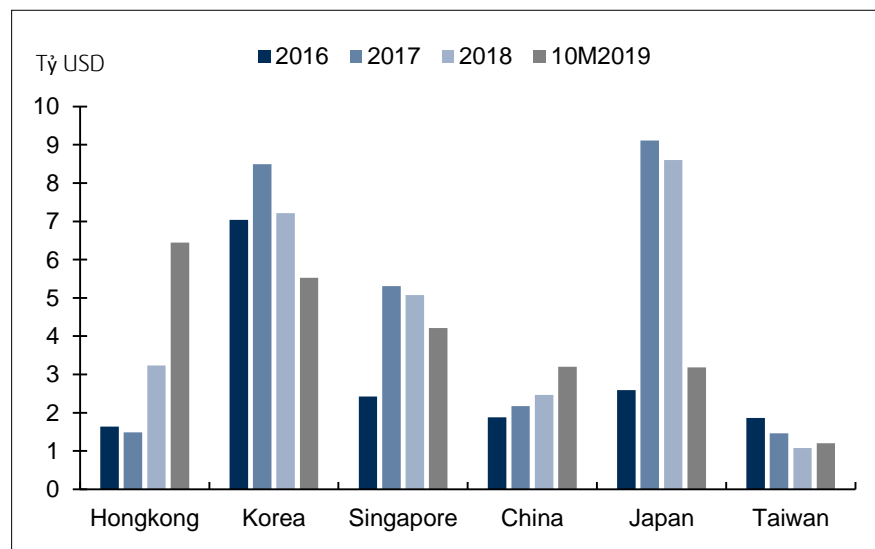
Giá trị FDI giải ngân trong tháng ở mức tốt, đạt 1.99 tỷ USD, đưa giá trị 10 tháng đầu năm lên tới 16.21 tỷ USD, tăng 10.74% so với năm 2018

FDI đăng ký và giải ngân



Nguồn: MPI, KBSV

FDI đăng ký theo đối tác



Nguồn:

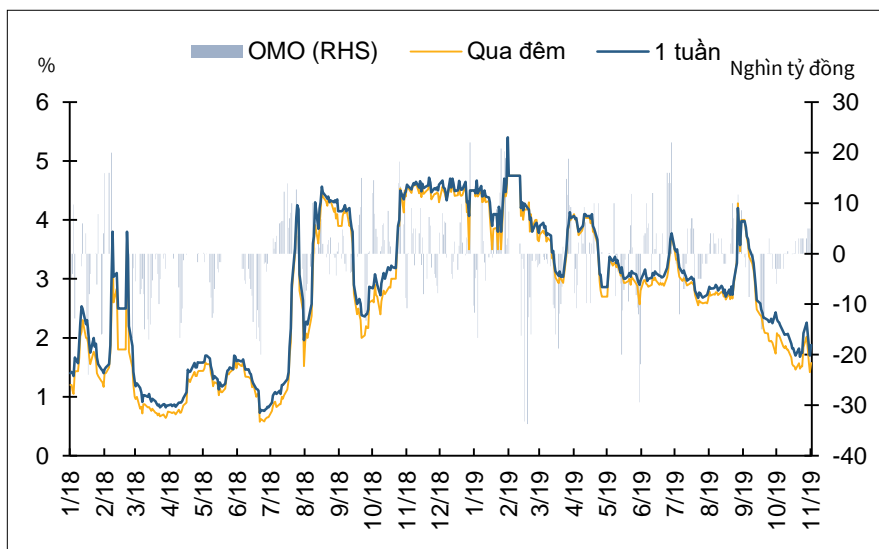
6. Thị trường liên ngân hàng – Trái phiếu chính phủ

Thanh khoản trong hệ thống dồi dào khiến lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh trong tháng 10, xuống mức trung bình tháng là 1.7% cho lãi suất qua đêm so với mức 2.7% vào tháng 9. Lợi suất TPCP kỳ hạn 10 năm trung bình tháng chỉ còn 3.8%

- NHNN vẫn chủ động điều tiết thanh khoản thông qua việc bán tín phiếu trong nghiệp vụ thị trường mở nhằm hút bớt lượng tiền dư thừa trong bối cảnh thanh khoản vẫn dư thừa như hiện tại. NHNN cũng đã hạ lãi suất tín phiếu xuống còn 2.25%
- Trên thị trường TPCP sơ cấp, tỷ lệ trúng thầu ở mức cao, đạt 99.7% với tổng giá trị đạt 20.19 nghìn tỷ đồng. +109% so với tháng 9. Lãi suất trúng thầu giảm mạnh từ 30 – 58bps
- Thanh khoản dư thừa trong tháng 10 theo chúng tôi có 2 nguyên nhân chính: Hoạt động mua ngoại tệ bổ sung dự trữ ngoại hối (tăng cung tiền đồng) và Giải ngân vốn đầu tư công chậm (khiến nguồn tiền KBNN gửi tại các NHTM cao)

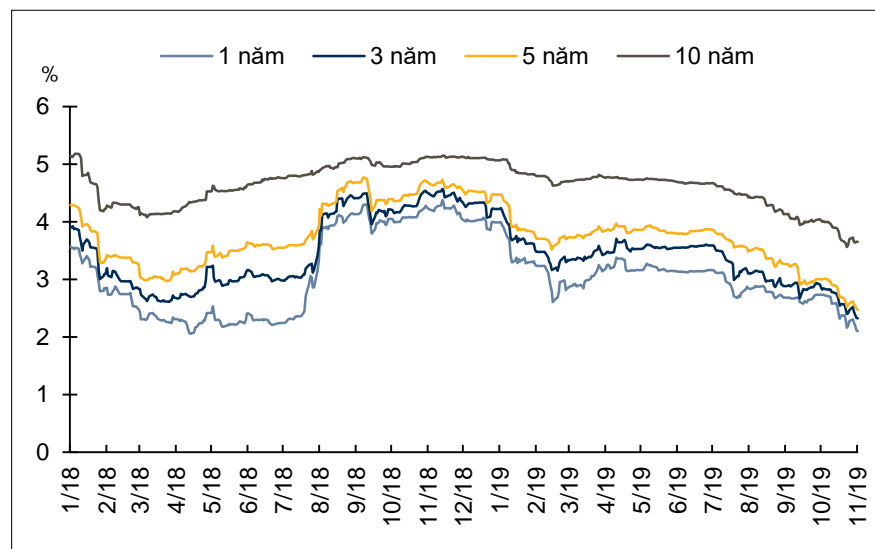
Bắt đầu từ tháng 11, thanh khoản trong hệ thống nhiều khả năng sẽ không còn dư thừa khi **Thông tư số 58/2019/TT-BTC quy định về quản lý và sử dụng tài khoản KBNN mở tại NHNN và các NHTM chính thức có hiệu lực**. Theo đó, nguồn tiền gửi thanh toán của KBNN sẽ phải kết chuyển về tài khoản tổng để tại Sở Giao dịch - NHNN thay vì nằm tại các ngân hàng thương mại như trước

Lãi suất liên ngân hàng và nghiệp vụ thị trường mở



Nguồn: Bloomberg, NHNN KBSV

Biến động lợi suất TPCP



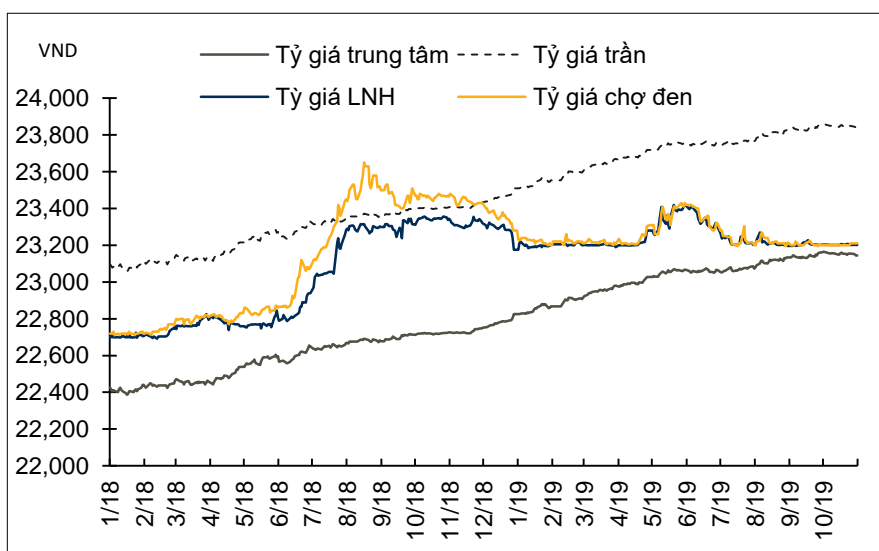
Nguồn: Bloomberg, KBSV

8. Tỷ giá USD/VND

Tỷ giá hối đoái USD/VND vẫn duy trì xu hướng ổn định trong tháng 10

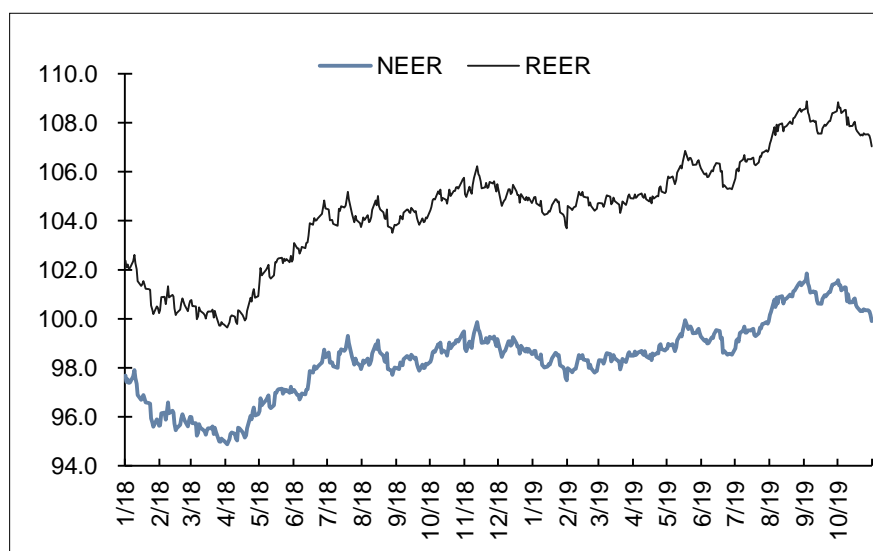
- Tỷ giá trung tâm hầu như đi ngang trong tháng 10 và kết thúc tháng với mức giảm -0.07% so với tháng 9
- Tỷ giá bình quân liên ngân hàng và trên thị trường tự do biến động xoay quanh mức 23,200 – mức giá mua USD tại NHNN
- NEER và REER đã có xu hướng giảm nhiệt từ giữa tháng 10, nhờ các tín hiệu tích cực từ đàm phán thương mại Mỹ - Trung và Fed giảm lãi suất, khiến chỉ số DXY giảm tới 2% MTD trong khi tỷ giá USD/CNY cũng đã hạ nhiệt rõ rệt, đồng CNY đã tăng giá tới 1.5% trong tháng 10
- Việc NEER và REER quay đầu giảm sẽ có tác động lớn giúp xuất khẩu trong các tháng cuối năm và giảm áp lực phải phá giá tiền Đồng của NHNN

Biến động tỷ giá USD/VND



Nguồn: Bloomberg, KBSV

NEER và REER



Nguồn: Bloomberg, KBSV

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn